

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức tại Hội đồng
tuyển dụng viên chức sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình năm 2024**

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình;

Căn cứ kết quả xét tuyển của Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024 và đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2354/SGD&ĐT-TCCB ngày 23/6/2025 về việc đề nghị thẩm định, công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét tuyển viên chức tại Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024, cụ thể như sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Số chỉ tiêu được tuyển dụng: 78 chỉ tiêu;

b) Tổng số thí sinh dự xét tuyển (vòng 2): 108 thí sinh;

c) Tổng số thí sinh được công nhận kết quả xét tuyển: 108 thí sinh, trong đó:

- Số thí sinh trúng tuyển: 40 thí sinh;
- Số thí sinh không trúng tuyển: 68 thí sinh.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Hoà Bình:

- a) Số chỉ tiêu được tuyển dụng: 04 chỉ tiêu;
- b) Tổng số thí sinh dự xét tuyển (vòng 2): 04 thí sinh;
- c) Tổng số thí sinh được công nhận kết quả xét tuyển: 04 thí sinh, trong đó:
 - Số thí sinh trúng tuyển: 03 thí sinh;
 - Số thí sinh không trúng tuyển: 01 thí sinh.

3. Ủy ban nhân dân huyện Cao Phong:

- a) Số chỉ tiêu được tuyển dụng: 01 chỉ tiêu;
- b) Tổng số thí sinh dự xét tuyển (vòng 2): 01 thí sinh;
- c) Tổng số thí sinh được công nhận kết quả xét tuyển: 01 thí sinh, trong đó:
 - Số thí sinh trúng tuyển: 01 thí sinh;
 - Số thí sinh không trúng tuyển: 0 thí sinh.

4. Ủy ban nhân dân huyện Đà Bắc:

- a) Số chỉ tiêu được tuyển dụng: 02 chỉ tiêu;
- b) Tổng số thí sinh dự xét tuyển (vòng 2): 01 thí sinh;
- c) Tổng số thí sinh được công nhận kết quả xét tuyển: 01 thí sinh, trong đó:
 - Số thí sinh trúng tuyển: 01 thí sinh;
 - Số thí sinh không trúng tuyển: 0 thí sinh.

5. Ủy ban nhân dân huyện Kim Bôi:

- a) Số chỉ tiêu được tuyển dụng: 04 chỉ tiêu;
- b) Tổng số thí sinh dự xét tuyển (vòng 2): 09 thí sinh;
- c) Tổng số thí sinh được công nhận kết quả xét tuyển: 09 thí sinh, trong đó:
 - Số thí sinh trúng tuyển: 04 thí sinh;
 - Số thí sinh không trúng tuyển: 05 thí sinh.

6. Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn:

- a) Số chỉ tiêu được tuyển dụng: 03 chỉ tiêu;
- b) Tổng số thí sinh dự xét tuyển (vòng 2): 08 thí sinh;
- c) Tổng số thí sinh được công nhận kết quả xét tuyển: 08 thí sinh, trong đó:
 - Số thí sinh trúng tuyển: 02 thí sinh;
 - Số thí sinh không trúng tuyển: 06 thí sinh.

7. Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc:

- a) Số chỉ tiêu được tuyển dụng: 02 chỉ tiêu;
- b) Tổng số thí sinh dự xét tuyển (vòng 2): 01 thí sinh;

- c) Tổng số thí sinh được công nhận kết quả xét tuyển: 01 thí sinh, trong đó:
- Số thí sinh trúng tuyển: 0 thí sinh;
 - Số thí sinh không trúng tuyển: 01 thí sinh.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Hoà Bình, Cao Phong, Kim Bôi, Đà Bắc, Lương Sơn, Tân Lạc có trách nhiệm:

- Thông báo kết quả xét tuyển tới các thí sinh đã được công nhận kết quả. Niêm yết công khai kết quả xét tuyển tại trụ sở làm việc và thông báo trên trang thông tin điện tử của Sở;

- Gửi văn bản đề nghị tuyển dụng, kèm theo danh sách dự kiến xếp lương và hồ sơ của các thí sinh trúng tuyển (bao gồm: Bằng chính, bảng điểm chính, lý lịch tư pháp để đối chiếu) về Sở Nội vụ;

- Gửi kèm sổ bảo hiểm xã hội (phô tô chứng thực), các quyết định hợp đồng, quyết định nâng lương đối với thí sinh trúng tuyển không phải thực hiện chế độ tập sự và được đề nghị bảo lưu mức lương hiện hưởng (nếu có) .

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các huyện, thành phố: Hoà Bình, Cao Phong, Kim Bôi, Đà Bắc, Lương Sơn, Tân Lạc;
- Lưu: VT, TCBC&CCVC (Hg.5b).



UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ NỘI VỤ

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 2863 /QĐ-SNV ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình)

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
1. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Cao Phong									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Toán (01 chỉ tiêu)									
1	1	Bùi Thị Kim	04/6/1994	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
2	2	Nguyễn Tú Anh	03/3/2001	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Vật lý (01 chỉ tiêu)									
3	1	Bùi Thị Vân Khánh	02/4/2002	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Vật lý	Trúng tuyển	
4	2	Đinh Thị Thanh	26/9/1997	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
5	3	Bùi Thị Điều	11/2/1992	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Vật lý	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo dục Công dân (01 chỉ tiêu)									
6	1	Bùi Thị Thu Hằng	10/6/1994	Mường	Nữ	Đại học	Giáo dục Chính trị	Không trúng tuyển	
7	2	Đỗ Thị Thu Thúy	12/25/1988	Kinh	Nữ	Đại học	Giáo dục Chính trị	Không trúng tuyển	
8	3	Nguyễn Thị Thu Trang	18/8/1993	Mường	Nữ	Đại học	Giáo dục Chính trị	Không trúng tuyển	
2. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông B huyện Mai Châu									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Ngữ văn Trung học phổ thông (01 chỉ tiêu)									
9	1	Giàng Thị Mai	27/5/2002	H' Mông	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển	
10	2	Phạm Linh Chi	18/3/2002	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
3. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông B huyện Đà Bắc (Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở B huyện Đà Bắc)									
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Ngữ văn Trung học cơ sở (01 chỉ tiêu)</i>									
11	1	Đinh Thị Huyền Trang	18/7/1992	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển	
12	2	Lường Thị Hà Giang	1/12/2002	Tày	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
13	3	Lý Thị Nga	12/9/1995	Dao	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
4. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Lạc Thủy									
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Giáo dục công dân (Kinh tế - Pháp luật) (01 chỉ tiêu)</i>									
14	1	Nông Thị Nụ	08/6/1994	Tày	Nữ	Đại học	Giáo dục Chính trị	Trúng tuyển	
5. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Mai Châu									
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Lịch sử (01 chỉ tiêu)</i>									
15	1	Hà Thị So	29/8/1996	Thái	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
6. Trường Trung học phổ thông Lương Sơn									
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Tiếng Anh (01 chỉ tiêu)</i>									
16	1	Nguyễn Thị Thu Hà	28/6/1980	Kinh	Nữ	Đại học	Tiếng Anh sư phạm	Trúng tuyển	
7. Trường Trung học phổ thông Đoàn Kết									
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Tin học (01 chỉ tiêu)</i>									
17	1	Nguyễn Khắc Tuấn	12/01/1981	Kinh	Nam	Đại học	Công nghệ thông tin	Trúng tuyển	
8. Trường Trung học phổ thông Sào Báy									
<i>Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Toán (01 chỉ tiêu)</i>									
18	1	Bùi Văn Dũng	07/01/1988	Mường	Nam	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
		Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Ngữ văn (01 chỉ tiêu)							
19	1	Hà Thùy Trang	31/8/2002	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển	
		Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)							
20	1	Tạ Đình Anh	19/3/1994	Mường	Nam	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
		Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Lịch sử (01 chỉ tiêu)							
21	1	Bùi Mai Phương	10/3/1991	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
		9. Trường Trung học phổ thông Bắc Sơn							
		Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Toán (01 chỉ tiêu)							
22	1	Nguyễn Thị Nhớ	10/6/1990	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
23	2	Đỗ Viết Tiến	23/11/1999	Kinh	Nam	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
		10. Trường Trung học phổ thông Lạc Sơn							
		Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Toán (01 chỉ tiêu)							
24	1	Vũ Thị Đào	16/6/1993	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
		Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Ngữ văn (01 chỉ tiêu)							
25	1	Bùi Thị Hương	14/9/1994	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển	
		Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)							
26	1	Bùi Thị Mai	16/11/1988	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Trúng tuyển	
		Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Lịch sử (01 chỉ tiêu)							
27	1	Bùi Thị Tuất	24/12/1994	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
28	2	Quách Hoàng Đăng	06/3/1993	Mường	Nam	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
		11. Trường Trung học phổ thông Cộng Hòa							
		<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Địa lý (02 chỉ tiêu)</i>							
29	1	Bùi Thị Ngọc	12/7/1991	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Trúng tuyển	
30	2	Lường Hoài Thương	26/3/2002	Thái	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
		<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Giáo dục Công dân (01 chỉ tiêu)</i>							
31	1	Bùi Văn Hùng	05/9/1991	Mường	Nam	Đại học	Giáo dục Chính trị	Trúng tuyển	
32	2	Hoàng Thủy Anh	25/01/1988	Tày	Nữ	Đại học	Giáo dục Chính trị	Không trúng tuyển	
		12. Trường Trung học phổ thông Đại Đồng							
		<i>Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)</i>							
33	1	Bùi Thị Liễu	20/3/1993	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
34	2	Nguyễn Thị Hồng Huệ	20/10/1991	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
		<i>Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Giáo dục thể chất (01 chỉ tiêu)</i>							
35	1	Bùi Trung Lập	18/3/1990	Mường	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Trúng tuyển	
36	2	Nguyễn Thị Mai	22/01/1991	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Không trúng tuyển	
37	3	Bùi Văn Sỏi	22/01/1991	Mường	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Không trúng tuyển	
38	4	Bùi Tuấn Đạt	19/10/2002	Mường	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Không trúng tuyển	
		<i>Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Lịch Sử (01 chỉ tiêu)</i>							
39	1	Hà Thị Thúy Hoàn	3/10/1985	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
		13. Trường Trung học phổ thông Mường Bi							
		<i>Vị trí tuyển dụng : Giáo viên môn Lịch Sử (01 chỉ tiêu)</i>							

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
40	1	Bùi Thị Thúy Ngân	2/17/1986	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
14. Trường Trung học phổ thông Mai Châu									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Toán (01 chỉ tiêu)									
41	1	Phàng A Cha	11/01/1992	H'Mông	Nam	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Ngữ văn (02 chỉ tiêu)									
42	1	Bùi Thị Nghệ	08/02/1995	Kinh	Nữ	Đại học; Thạc sĩ	Sư phạm Ngữ văn; Văn học Việt Nam	Trúng tuyển	
43	2	Đào Thị Phương	25/3/2001	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển	
44	3	Phan Nguyễn Quỳnh Thư	12/7/2001	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
15. Trường Trung học phổ thông Mai Châu B									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Ngữ văn (01 chỉ tiêu)									
45	1	Hà Thu Hòa	20/6/2002	Thái	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển	
46	2	Lường Văn Thuận	14/01/1995	Tày	Nam	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
16. Trường Trung học phổ thông Mường Chiềng									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Sinh học (01 chỉ tiêu)									
47	1	Hà Thị Khoa	2/15/1992	Tày	Nữ	Đại học	Sư phạm Sinh học	Trúng tuyển	
48	2	Tô Thị Hương	2/26/1989	Tày	Nữ	Đại học	Sư phạm Sinh học	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Giáo dục Công dân (01 chỉ tiêu)									
49	1	Quách Thành Vũ	03/9/1992	Mường	Nam	Đại học	Giáo dục Chính trị	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Lịch sử (01 chỉ tiêu)									
50	1	Vũ Thị Nhân	12/3/1985	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Trúng tuyển	

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
51	2	Lò Minh Tùng	23/5/1992	Tày	Nam	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
52	3	Bùi Văn Thới	20/8/1993	Mường	Nam	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
17. Trường Trung học phổ thông Kim Bôi									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Toán (01 chỉ tiêu)									
53	1	Quách Thị Yến	08/6/1989	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
54	2	Nguyễn Như Quỳnh	27/02/2002	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Lịch sử (01 chỉ tiêu)									
55	1	Quách Phú Thành	21/8/2001	Kinh	Nam	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
18. Trường Trung học phổ thông Quyết Thắng									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Toán (02 chỉ tiêu)									
56	1	Bùi Thị Cải	11/3/1989	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
57	2	Phạm Thị Hồng Thu	2/14/1991	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Ngữ văn (01 chỉ tiêu)									
58	1	Hà Thị Thảo	19/9/1997	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)									
59	1	Nguyễn Thị Phương	20/10/1988	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Tiếng Anh (01 chỉ tiêu)									
60	1	Đặng Thảo Nguyên	25/8/2002	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trúng tuyển	
19. Trường Trung học phổ thông Yên Thủy C									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Ngữ văn (01 chỉ tiêu)									

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
61	1	Trịnh Thúy Hà	13/9/1993	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
20. Trường Trung học phổ thông Yên Hòa									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Lịch sử (01 chỉ tiêu)									
62	1	Nguyễn Phương Thảo	16/3/2001	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Trúng tuyển	
63	2	Lường Văn Bằng	24/4/1987	Tày	Nam	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
21. Trường Trung học phổ thông Cù Chính Lan									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Ngữ văn (01 chỉ tiêu)									
64	1	Phùng Phương Uyên	25/7/2002	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển	
65	2	Lê Thị Huệ	12/8/1991	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
66	3	Nguyễn Hải Anh	06/12/2000	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
67	4	Nguyễn Khánh Vân	27/4/2001	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)									
68	1	Trương Thị Hằng	20/01/1995	Hoa	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Trúng tuyển	
69	2	Nguyễn Thị Minh Thúy	07/02/1992	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
70	3	Vi Thị Khuyên	18/8/1995	Nùng	Nữ	Thạc sĩ	Lý luận và phương pháp giảng dạy môn Địa lý	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Giáo dục thể chất (01 chỉ tiêu)									
71	1	Quách Ngọc Linh	06/12/1991	Mường	Nam	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Trúng tuyển	
72	2	Bùi Văn Tường	10/8/1988	Mường	Nam	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Không trúng tuyển	
73	3	Quách Đức Toàn	28/9/1994	Mường	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Không trúng tuyển	
22. Trường Trung học phổ thông Phú Cường									

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Tiếng Anh (01 chỉ tiêu)									
74	1	Nguyễn Diệu Thúy	27/10/2001	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Giáo dục thể chất (01 chỉ tiêu)									
75	1	Bùi Văn Nhung	12/12/1990	Mường	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Không trúng tuyển	
76	2	Hoàng Mạnh Cường	13/11/1998	Kinh	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Không trúng tuyển	
23. Trường Trung học phổ thông Lạc Thủy C									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)									
77	1	Vũ Thị Ngàn	17/8/1997	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
78	2	Tăng Thị Hương Lan	04/4/1992	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
24. Trường Trung học phổ thông 19- 5 Kim Bôi									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Toán (01 chỉ tiêu)									
79	1	Nguyễn Xuân Công	22/03/1988	Kinh	Nam	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Ngữ văn (01 chỉ tiêu)									
80	1	Nguyễn Thị Thanh Hải	28/8/1989	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
81	2	Bùi Xuân Tùng	19/6/2002	Mường	Nam	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)									
82	1	Bùi Thị Hương Trà	10/10/2002	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Trúng tuyển	
83	2	Nguyễn Thị Hương Giang	21/11/1997	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
84	3	Đỗ Thị Bạch Phương	19/5/1989	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Tiếng Anh (01 chỉ tiêu)									

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
85	1	Nguyễn Thị Thanh Bình	01/11/1995	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trúng tuyển	
25. Trường Trung học phổ thông Công Nghiệp									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Toán (01 chỉ tiêu)									
86	1	Phùng Tiến Mạnh	12/9/2000	Kinh	Nam	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
87	2	Nguyễn Trâm Anh	19/9/2002	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Tiếng Anh (01 chỉ tiêu)									
88	1	Bùi Phương Chi	27/01/2002	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Lịch sử (01 chỉ tiêu)									
89	1	Phạm Minh Tâm	30/10/2002	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
26. Trường Trung học phổ thông Yên Thủy B									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Toán (01 chỉ tiêu)									
90	1	Nguyễn Thị Dung	02/6/2001	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
91	2	Bùi Văn Vượng	20/8/1989	Mường	Nam	Đại học	Sư phạm Toán học	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Công nghệ (01 chỉ tiêu)									
92	1	Bùi Nhật Lệ	08/10/2002	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Công nghệ	Trúng tuyển	
27. Trường Trung học phổ thông Lạc Long Quân									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Lịch sử (01 chỉ tiêu)									
93	1	Dương Thị Tuyết	18/7/1996	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Trúng tuyển	
94	2	Vũ Thị Tuyền	28/11/1994	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Không trúng tuyển	
28. Trường Trung học phổ thông Ngô Quyền									

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Giáo dục Công dân (01 chỉ tiêu)									
95	1	Nguyễn Khánh Linh	23/3/2001	Kinh	Nữ	Đại học	Giáo dục Công dân	Trúng tuyển	
96	2	Nguyễn Trang Nhung	26/11/1999	Mường	Nữ	Đại học	Giáo dục Công dân	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Lịch sử (01 chỉ tiêu)									
97	1	Nguyễn Thu Huyền	13/02/2002	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Trúng tuyển	
29. Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Hòa Bình									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)									
98	1	Bùi Thị Hà	23/10/1988	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
30. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Tân Lạc									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Ngữ văn (01 chỉ tiêu)									
99	1	Phạm Phương Anh	09/11/2002	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
31. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Lương Sơn									
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Ngữ văn (01 chỉ tiêu)									
100	1	Lương Thị Hào	29/7/1987	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển	
101	2	Đỗ Thị Liên	13/3/1999	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
102	3	Hà Thị Thu Trang	10/02/2000	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
103	4	Nông Thị Hương Liễu	18/12/1996	Tày	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
104	5	Hà Thị Nụ	23/02/1995	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)									
105	1	Vũ Thị Nga	26/12/1993	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Trúng tuyển	

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
106	2	Đinh Thị Ngoan	04/8/1987	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
107	3	Bùi Thị Minh Khuê	16/11/2001	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
32. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Cao Phong									
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Vật lý (01 chỉ tiêu)</i>									
108	1	Nguyễn Thị Thu Hà	5/31/2001	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Vật lý	Trúng tuyển	
33. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thành phố Hòa Bình									
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Toán (02 chỉ tiêu)</i>									
109	1	Trần Tùng Thiện	20/01/2000	Kinh	Nam	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
110	2	Lê Thị Thúy Hằng	20/9/1999	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Toán học	Trúng tuyển	
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Địa lý (01 chỉ tiêu)</i>									
111	1	Hoàng Thị Hải Yến	08/3/1996	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Trúng tuyển	
112	2	Hoàng Thị Tám	2/2/1994	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
34. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Đà Bắc									
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Hóa học 01 chỉ tiêu)</i>									
113	1	Khuong Văn Nam	05/10/1989	Kinh	Nam	Đại học	Sư phạm Hoá học	Trúng tuyển	
35. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kim Bôi									
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Hóa học (01 chỉ tiêu)</i>									
114	1	Nguyễn Thị Huyền	20/11/1997	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Hoá học	Trúng tuyển	
115	2	Tạ Thùy Dương	03/02/2002	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Hoá học	Không trúng tuyển	
<i>Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Ngữ văn (01 chỉ tiêu)</i>									

STT	TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Trình độ	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
116	1	Bùi Thị Linh Hương	28/11/1991	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trúng tuyển	
117	2	Nguyễn Thị Tố Uyên	24/9/1991	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
118	3	Nguyễn Thị Nhật	05/10/1992	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên môn Địa lý (01 chỉ tiêu)									
119	1	Nguyễn Thị Hiền	03/10/1994	Kinh	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Trúng tuyển	
120	2	Bùi Văn Quảng	10/10/1987	Mường	Nam	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
121	3	Bùi Ngọc Hân	09/10/2002	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Địa lý	Không trúng tuyển	
Vị trí tuyển dụng: Giáo viên Lịch sử (01 chỉ tiêu)									
122	1	Nguyễn Thị Kim Thanh	07/10/1987	Mường	Nữ	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Trúng tuyển	